

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TU
TỈNH LC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 153/2023/HS-ST

Ngày: 27-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quàng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Anh

Bà Lê Thị Hạnh

- Thư ký phiên toà: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2023/TLST- HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng Thị M;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1970 tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản TS, xã TM, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A Phua (không xác định được năm sinh, đã chết) và bà Hờ Thị Bâu (không xác định được năm sinh, đã chết); Bị cáo có chồng là Sùng A Vàng (đã chết), chồng thứ hai là Vàng A Cu, sinh năm 1976 và có 07 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 13 giờ 00 phút ngày 06/4/2023, tạm giam từ ngày 15/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. (Có mặt).

- Người phiên dịch cho bị cáo: Chị Thào Thị Xinh, sinh năm 2003. Địa chỉ: Khu 1, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh LC. (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Mùa A T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Bản Hô Ta, xã TM, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do chính đáng).*

2. Anh Lường Văn C, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản Pá Liềng, xã TM, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do chính đáng).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02 năm 2023, tại bản TS, xã Tà Mung, huyện TU, tỉnh LC, Giàng Thị Máy đã mua trái phép 01 gói nhựa thuốc phiện từ một người phụ nữ không rõ lai lịch với giá 50.000 đồng mang về nhà tại bản TS, xã TM, huyện TU cất giấu vào lọ nhựa màu hồng để trong buồng ngủ, không cho ai biết, mục đích để sử dụng.

Sáng ngày 06/4/2023, Giàng Thị M đang đi bộ trong bản TS, xã Tà Mung, huyện TU thì gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng từ một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ lai lịch), mục đích để sử dụng và bán. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi Giàng Thị M đang ở nhà tại bản TS, xã TM, huyện TU thì có Mùa A T (sinh năm 1980, trú tại bản Hô Ta, xã TM, huyện TU, tỉnh LC) và Lường Văn C (sinh năm 1993, trú tại bản Pá Liềng, xã TM, huyện TU, tỉnh LC) đến hỏi mua Heroine. Lường Văn Chính và Mùa A Trừ cùng lúc mỗi người đưa cho Giàng Thị M 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, Giàng Thị M nhận tổng số tiền 100.000 đồng rồi lấy gói Heroine mua được lúc sáng chia ra làm 02 phần bán cho Lường Văn C và Mùa A T mỗi người một phần. Mua được Heroine, Lường Văn C và Mùa A T ngồi tại giường trong nhà Giàng Thị M để sử dụng Heroine. Mùa A T sử dụng hết số Heroine vừa mua được bằng hình thức chích, còn Lường Văn C chia số Heroine vừa mua được thành hai phần, lấy một phần sử dụng bằng hình thức chích, phần còn lại cất giấu vào túi quần mặc trên người. Quá trình Mùa A T và Lường Văn C sử dụng Heroine tại giường trong nhà của Giàng Thị M thì Giàng Thị M có nhìn thấy nhưng không nói gì. Sau khi sử dụng xong Heroine, Lường Văn Chính và Mùa A T đi về đến bản Hô Ta, xã TM, huyện TU, tỉnh LC. Tại đây, Mùa A T và Lường Văn C lấy số Heroine còn lại của Lường Văn C ra sử dụng bằng hình thức chích thì bị lực lượng Công an xã Mường Kim, huyện TU phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hồi 10 giờ 20 phút cùng ngày 06/4/2023.

Trên cơ sở lời khai của Mùa A T và Lường Văn C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Giàng Thị M. Quá trình giữ người thu giữ số tiền

100.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng), khám xét khẩn cấp thu giữ tại buồng ngủ của Giàng Thị M 01 lọ nhựa màu hồng bên trong có 01 gói nhựa thuốc phiện.

Tại bản kết luận giám định số 50 ngày 06/4/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc và Bản kết luận giám định số 426/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: số chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Giàng Thị M có khối lượng là 0,27 gam; là ma túy, loại: Thuốc phiện. Bản kết luận giám định số 435/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,27 gam thuốc phiện thu giữ của Giàng Thị M, đã gửi giám định toàn bộ (không hoàn lại mẫu vật); 01 mảnh nilon màu trắng; 01 lọ nhựa màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; số tiền 100.000 đồng thu giữ của Giàng Thị M. 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng thu giữ của Mùa A T và Lường Văn C. Các vật chứng còn lại của vụ án hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 31/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Giàng Thị M về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Thị M 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Giàng Thị M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giàng Thị M.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị M.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng; 01 lọ nhựa màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 02 bơm kim

tiêm đã qua sử dụng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo Giàng Thị M phạm tội mà có.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Giàng Thị M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhất trí và không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Sáng ngày 06/4/2023, tại bản TS, xã TM, huyện TU, tỉnh LC, Giàng Thị M đã mua trái phép 01 gói Heroine từ một người không rõ lai lịch với giá 100.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, tại bản TS, xã TM, huyện TU, Giàng Thị M đã chia đôi số Heroine mua được lúc sáng thành hai phần và cùng lúc bán trái phép cho 02 người là Mùa A T và Lường Văn C lấy số tiền 100.000 đồng. Sau khi bán Heroine, Giàng Thị M để mặc cho 02 người là Mùa A T và Lường Văn C sử dụng trái phép Heroine bằng hình thức chích tại giường ngủ trong nhà của mình. Giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Giàng Thị M, Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán trái phép Heroine mà có.

Bị cáo Giàng Thị M là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với mục đích thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã có hành vi mua ma túy về cùng lúc bán cho các đối tượng Lường Văn C và Mùa A T lấy số tiền 100.000 đồng, đồng thời để mặc cho Lường Văn C và

Mùa A T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình. Hành vi của bị cáo Giàng Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do đó cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Giàng Thị M sinh sống tại huyện TU, tỉnh LC. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, không biết chữ, bị cáo có sử dụng chất ma túy và chưa có tiền án, tiền sự. Thông qua công tác tuyên truyền bị cáo nhận thức rõ các hành vi liên quan đến ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội cho thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban dân tộc nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định. Bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể do đó Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự đối bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mảnh nilon màu trắng; 01 lọ nhựa màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Giàng Thị M là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Giàng Thị M là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Do đó, Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo Giàng Thị M 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo Giàng Thị M để đảm bảo thi hành án.

[10] Những vấn đề liên quan:

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,27 gam nhựa thuốc phiện để sử dụng của Giàng Thị M. Nhận thấy, về khối lượng nhựa thuốc phiện Giàng Thị M tàng trữ chưa đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; Giàng Thị M chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị xét xử về một trong các tội phạm về ma túy nên hành vi này không cấu thành tội phạm nên Công an huyện TU đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Giàng Thị M về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Về nguồn gốc Heroine và thuốc phiện bị cáo Giàng Thị M khai mua từ những người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn C và Mùa A T, Công an huyện TU đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 251; khoản 1, khoản 3 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Giàng Thị M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Giàng Thị M 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Giàng Thị M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2023.

- Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giàng Thị M.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu trắng, 01 lọ nhựa màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18 tháng 9 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo Giàng Thị M 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU
- Chi cục THADS TU;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương